

Số: 139/2023/QĐ ST- HNGĐ

Sơn Trà, ngày 18 tháng 7 năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu xác định con cho cha**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ- TP. ĐÀ NẴNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên họp: Bà Tô Thị Thy Tuyết.

Thư ký phiên họp: Ông Lã Phú Huy- Thư ký TAND quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Hương Thu- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, Tp. Đà Nẵng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 127/2023/TLST-HNGĐ ngày 27/6/2023 về yêu cầu xác định con cho cha theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 127/2023/QĐST-HNGĐ ngày 12/7/2023 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông **Nguyễn Hữu K.** Sinh năm: 1983.

Nơi cư trú: Số 139, đường L, phường N, quận S, Tp Đà Nẵng. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Võ Thị H.** Sinh năm: 1983.

Nơi cư trú: Tổ 79, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

2. Con **Dương M.** Sinh ngày: 29/9/2017.

Người đại diện theo pháp luật cho con Dương M: Bà Võ Thị H. Sinh năm: 1983. Nơi cư trú: Tổ 79, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng.

3. Ông Dương Vi C. Địa chỉ: 13 Tuncooe Road Villawood, NSW, 2163 (Ngày mất 27/6/2019).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

* Người yêu cầu ông Nguyễn Hữu K trình bày:

Trước đây ông và bà Võ Thị H xây dựng gia đình và chung sống với nhau. Quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn nên ông và bà H đã tự chấm dứt không sống chung với nhau. Sau đó bà Võ Thị H tìm hiểu và tiến đến xây dựng gia đình với ông Dương Vi C, sinh năm 1976, quốc tịch Úc, có kết hôn vào năm 2014 và được ông Dương Vi C bảo lãnh sang Úc sinh sống. Trong

quá trình chung sống bà H thường xuyên đi về giữa hai nơi Việt Nam và Úc. Trong thời gian ở Việt Nam bà H và ông có liên hệ, chia sẻ với nhau những lúc khó khăn và có quan hệ tình cảm với nhau. Trước đó do không biết bà H mang thai với ông nên khi sang Úc sinh sống bà sinh được một bé gái, lấy họ theo chồng và đặt tên là Dương M. Năm 2019 ông Dương Vi C chết. Vì ở xa gia đình và gặp phải dịch covid 19 nên bà H dắt con về nước, sau đó ông mới gặp và biết con Dương M là con của ông. Chính vì vậy ông có làm đơn yêu cầu giám định gen để xác định con cho cha và được Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng trả lời xác định Dương M là con đẻ của ông.

Nay ông làm đơn yêu cầu xác định con cho cha cụ thể xác định con Dương M, sinh ngày: 29/9/2017 là con của ông Nguyễn Hữu K, sinh năm: 1983 và đồng thời được cải chính hộ tịch cho con Dương M theo quy định của pháp luật.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị H trình bày: Năm 2014 bà và ông Dương Vi C xây dựng gia đình với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống giữa bà ông C có phát sinh mâu thuẫn nên bà trở về nước sinh sống. Trong thời gian ở Việt Nam bà có quen biết và có quan hệ tình cảm với ông Nguyễn Hữu K có thai và sinh ra con Dương M. Vì con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân nên giấy khai sinh con Dương M mang họ cha Dương Vi C và mẹ Võ Thị H, ông Dương Vi C mất năm 2019. Vừa qua ông Nguyễn Hữu K có làm đơn trưng cầu giám định gen để xác định con cho cha và được Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng trả lời xác định con Dương M, sinh ngày: 29/9/2017 là con đẻ của ông Nguyễn Hữu K và bà Võ Thị H.

Nay ông Nguyễn Hữu K làm đơn yêu cầu xác định con Dương M, sinh ngày: 29/9/2017 là con của ông Nguyễn Hữu K, sinh năm: 1983 và đồng thời được cải chính hộ tịch cho con Dương M theo quy định của pháp luật thì bà hoàn toàn đồng ý theo yêu cầu của ông K, bà đề nghị Tòa án cải chính hộ tịch cho con Dương M sang họ cha theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà tham gia phiên họp khẳng định: Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; người tham gia tố tụng cũng thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà đề nghị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà căn cứ Điều 29, Điều 35, Điều 361, Điều 370 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 89, Điều 101, Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 39 Bộ luật dân sự; Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Hữu K về yêu cầu xác định con cho cha. Đề nghị Tòa án xác định con Dương M, sinh ngày: 29/9/2017 là con của ông Nguyễn Hữu K, sinh năm: 1983.

Ông Nguyễn Hữu K có quyền liên hệ với cơ quan đăng ký hộ tịch có thẩm quyền để làm thủ tục sửa đổi khai sinh cho con Dương M theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật:

Ông Nguyễn Hữu K, cư trú tại Số 139 đường Lý Nhật Quang, phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng có đơn yêu cầu Tòa án xác định con cho cha. Cụ thể là xác định con Dương M, sinh ngày: 29/9/2017 là con của ông Nguyễn Hữu K, sinh năm: 1983. Đây là việc yêu cầu về hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 361 của Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng.

[2] Xét yêu cầu của ông Nguyễn Hữu K thì thấy:

Năm 2014 bà Võ Thị H và ông Dương Vi C, có quốc tịch Úc xây dựng gia đình với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống với ông C, bà H thường xuyên đi về giữa hai nơi Việt Nam và Úc. Trong thời gian ở Việt Nam bà H có quen biết và có quan hệ tình cảm với ông Nguyễn Hữu K có thai và sinh ra con Dương M. Vì con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân nên giấy khai sinh con Dương M mang họ cha Dương Vi C và mẹ Võ Thị H, ông Dương Vi C mất năm 2019. Vì ở xa gia đình và gặp phải dịch covid 19 nên bà H dắt con về nước. Do có nghi ngờ con Dương M là con ruột của mình nên ông Nguyễn Hữu K đưa con Dương M đi làm thủ tục xét nghiệm ADN thì nhận được kết quả con Dương M, sinh ngày: 29/9/2017 là con đẻ của ông Nguyễn Hữu K và bà Võ Thị H.

Tại phiên họp ông Nguyễn Hữu K yêu cầu Tòa án xác định con cho cha, cụ thể xác định con Dương M, sinh ngày: 29/9/2017 là con của ông Nguyễn Hữu K.

Theo Kết luận giám định số: 72/KL- KTHS ngày 10/7/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại TP.Đà Nẵng thì con Dương M, sinh ngày: 29/9/2017 là con đẻ của ông Nguyễn Hữu K và bà Võ Thị H.

Trong quá trình giải quyết việc yêu cầu của ông Nguyễn Hữu K, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị H hoàn toàn đồng ý với kết luận giám định và đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Hữu K.

Xét yêu cầu của ông Nguyễn Hữu K phù hợp với Kết luận giám định 72/KL- KTHS ngày 10/7/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng. Do đó, căn cứ Điều 89, Điều 91, Điều 101, Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình, Điều 39 Bộ luật dân sự chấp nhận yêu cầu về việc xác định con cho cha của ông Nguyễn Hữu K.

[3] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên họp là phù hợp với nhận định của Toà án nhân dân quận Sơn Trà nên chấp nhận.

[4] Về chi phí cho việc Trưng cầu giám định đối với con Dương M: Người yêu cầu tự nguyên chịu (Đã thực hiện xong).

[5] Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm 300.000đồng ông Nguyễn Hữu K phải chịu.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 10 Điều 29, Điểm b Khoản 2 Điều 35, Điểm t Khoản 2 Điều 39, Điều 361, Điều 367, Điều 370 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 89, Điều 91, Điều 101, Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Điều 39 Bộ luật dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Chấp nhận yêu cầu xác định con cho cha của ông Nguyễn Hữu K.

1. Tuyên bố: Con Dương M, sinh ngày: 29/9/2017 là con của ông Nguyễn Hữu K, sinh năm: 1983.

Ông Nguyễn Hữu K, bà Võ Thị H có quyền liên hệ với cơ quan đăng ký hộ tịch có thẩm quyền để làm thủ tục sửa đổi khai sinh cho con Dương M theo quy định của pháp luật.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự 300.000đồng ông Nguyễn Hữu K phải chịu. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, theo biên lai thu số 0003861 ngày 27/6/2023.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:

- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- Người yêu cầu;
- Cơ quan đăng ký hộ tịch có thẩm quyền;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

Tô Thị Thy Tuyết